Câu **1**: [VD]

Chọn các đáp án đúng.  
Phép tính 0 : 3 + 2 bằng kết quả của phép tính nào dưới đây?

A. 3×5−14. B. 5×7×0.

C. 4×5−18.

D. 0×10+2.

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có :  
3 × 5 − 14 = 15 − 14 = 1.  
5 × 7 × 0 = 35 × 0 = 0.  
4 × 5 − 18 = 20 − 18 = 2.  
0 × 10 + 2 = 0 + 2 = 2.  
Vậy phép tính 0 : 3 + 2 có kết quả bằng phép tính: 0 × 10 + 2 , 4 × 5 − 18.  
**Đáp án:**  
0 × 10 + 2.  
4 × 5 − 18.

Câu **2**: [VD]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho y : 6 = 5 × 9 − 45 .  
Khi đó y = [[0]].  
A group of children in a classroom

Description automatically generated

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có:  
5 × 9 = 45 .  
Khi đó: 5 × 9 − 45 = 45 − 45 = 0.  
Vậy y = 0 × 6 = 0.  
Vậy số cần điền là 0.  
**Đáp án:**  
0

Câu **3**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Trong một phép nhân có tích bằng hiệu của 20 và số liền sau của 19. Nếu thừa số thứ nhất bằng 1 thì thừa số thứ hai là

A. 20. B. 1.

C. 0.

D. 21.

Lời giải:

**Bước 1:**

Số liền sau của 19 là số 20 .  
Vì tích của phép nhân bằng hiệu của 20 và số liền sau của 19 nên tích của phép nhân là 20 − 20 = 0.  
Do đó thừa số thứ hai bằng 0 : 1 = 0.  
**Đáp án:**  
0.

Câu **4**: [VD]

Bạn hãy điền số thích hợp vào các chỗ trống.  
Các nhận xét sau đây đúng hay sai? (Đúng điền 1 , sai điền 0. )  
Bất kỳ số nào nhân với 1 cũng bằng chính số đó. [[1]]  
Bất kỳ số nào nhân với 0 cũng bằng chính số đó. [[0]]  
Bất kỳ số nào chia cho 1 cũng bằng 1 . [[0]]  
Số 0 chia cho số nào khác 0 cũng bằng 0. [[1]]  
  


Lời giải:

**Bước 1:**

Bất kỳ số nào nhân với 1 cũng bằng chính số đó là nhận xét đúng, ta điền 1 .  
Bất kỳ số nào nhân với 0 cũng bằng chính số đó là nhận xét sai vì bất kỳ số nào nhân với 0 đều bằng 0 , ta điền 0 .  
Bất kỳ số nào chia cho 1 cũng bằng 1 là nhận xét sai vì số nào khi chia cho 1 cũng bằng chính số đó, ta điền 0​​​​​​​.  
Số 0 chia cho số nào khác 0 cũng bằng 0 là nhận xét đúng, ta điền 1​​​​​​​.  
Vậy các số cần điền là 1 ; 0 ; 0 ; 1.  
**Đáp án:**  
1  
0  
0  
1

Câu **5**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
99 × 0 + 3 ? 5 − 3 .  
Dấu ( < , = , > ) thích hợp để điền vào dấu ? là  
img_question

A. =

B. >

C. <

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có:  
99 × 0 + 3 = 0 + 3 = 3 .  
5 − 3 = 2 .  
Vì 3 > 2 nên 99 × 0 + 3 > 5 − 3 .  
Khi đó dấu cần điền vào dấu ? là dấu > .  
**Đáp án:**  
>

Câu **6**: [VD]

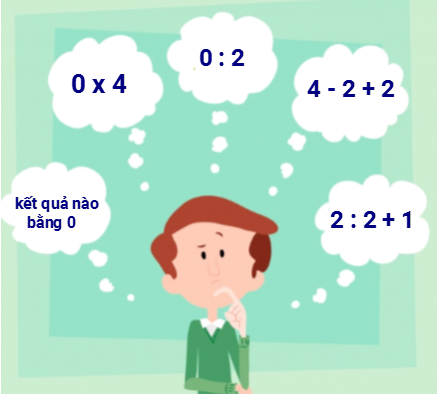
Điền số thích hợp vào ô trống.  
Biết x là số thỏa mãn: x × 5 − 20 = 0 : 2  
Trả lời : x = [[4]]

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
- Số 0 nhân với số nào cũng bằng 0.  
- Số 0 chia cho số nào khác 0 cũng bằng 0.  
  
Ta có :  
x × 5 − 20 = 0 : 2  
x × 5 − 20 = 0  
x × 5 = 20  
x = 20 : 5  
x = 4.  
**Đáp án:**4.

Câu **7**: [VD]

Chọn các đáp án đúng.  
(Có thể chọn nhiều hơn một phương án)  
Phép tính nào dưới đây thu được kết quả bằng 0 ?  
  


A. 0:2.

B. 2:2+1. C. 4−2+2.

D. 0×4.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
- Số 0 nhân với số nào cũng bằng 0.  
- Số 0 chia cho số nào khác 0 cũng bằng 0.  
  
Ta có:  
0 : 2 = 0.  
2 : 2 + 1 = 1 + 1 = 2.  
4 − 2 + 2 = 2 + 2 = 4.  
0 × 4 = 0.  
**Đáp án:**  
0 : 2.  
0 × 4.

Câu **8**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
3...1... 0 = 0  
img_question  
Số cách điền dấu ( × , : ) vào hai chỗ chấm để được phép tính đúng là

A. 2.

B. 1. C. 3. D. 4.

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có các phép tính:  
3 : 1 × 0 = 3 × 0 = 0 .  
3 × 1 × 0 = 3 × 0 = 0 .  
Vì không có phép chia cho 0 nên ta không thể có phép tính 3 × 1 : 0 và 3 : 1 : 0.  
Vậy có 2 cách điền dấu vào hai chỗ chấm để được phép tính đúng.  
**Đáp án:**  
2.

Câu **9**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Phép tính nào dưới đây có kết quả lớn nhất?

A. 2×2×2. B. 1×4×3. C. 8×0×5.

D. 8×1+8.

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có:  
2 × 2 × 2 = 4 × 2 = 8.  
1 × 4 × 3 = 4 × 3 = 12.  
8 × 0 × 5 = 0 × 5 = 0.  
8 × 1 + 8 = 8 + 8 = 16.  
Ta thấy 0 < 8 < 12 < 16 nên phép tính có kết quả lớn nhất là 8 × 1 + 8.  
**Đáp án:**  
8 × 1 + 8.

Câu **10**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Tích của số lớn nhất có hai chữ số và số nhỏ nhất có một chữ số là bao nhiêu?

A. 99.

B. 0.

C. 98. D. 1.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Muốn tìm số liền trước của một số, ta lấy số đó trừ đi 1 đơn vị.  
- Số 0 nhân với số nào cũng bằng 0.  
  
Số lớn nhất có hai chữ số là 99.  
Số nhỏ nhất có một chữ số là 0.  
Tích cần tính là: 99 × 0 = 0.  
**Đáp án:**0.

Câu **11**: [VD]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Một phép chia có số bị chia là của số nhỏ nhất có một chữ số, số chia là số nhỏ nhất có hai chữ số. Thương của phép chia đó bằng [[0]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Số nhỏ nhất có một chữ số là 0 nên số bị chia của phép chia đó bằng 0.  
Số nhỏ nhất có hai chữ số là 10 nên số chia bằng 10.  
Vậy thương của phép chia đó bằng: 0 : 10 = 0.  
**Đáp án:**  
0.

Câu **12**: [VD]

Bạn hãy điền số thích hợp vào các ô trống.  
Các phép tính dưới đây đúng hay sai? Đúng điền 1, sai điền 0.  
5 × 5 × 0 + 24 = 24. [[1]]  
27 : 3 × 0 = 9. [[0]]  
0 : 28 : 4 + 13 = 20. [[0]]  


Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có:  
Vì 5 × 5 × 0 + 24 = 25 × 0 + 24 = 0 + 24 = 24 nên 5 × 5 × 0 + 24 = 24 là phép tính đúng, ta điền 1.  
Vì 27 : 3 × 0 = 9 × 0 = 0 nên 27 : 3 × 0 = 9 là phép tính sai, ta điền 0.  
0 : 28 : 4 + 13 = 0 : 4 + 13 = 0 + 13 = 13 nên phép tính 0 : 28 : 4 + 13 = 20 là phép tính sai, ta điền 0.  
**Đáp án:**  
1. 0. 0.

Câu **13**: [VD]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Biết x : 6 − 5 = 0 : 10.  
Giá trị của x là [[30]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có:  
x : 6 − 5 = 0 : 10 x : 6 − 5 = 0 x : 6 = 5 x = 5 × 6 x = 30.  
Vậy số cần điền là 30.  
**Đáp án:**  
30.

Câu **14**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Phép tính nào dưới đây có kết quả bằng 0 ?

A. 0×3×7.

B. 0:20+5. C. 3×0+1.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
- Số 0 nhân với số nào cũng bằng 0 .  
- Số nào nhân với 0 cũng bằng 0 .  
- Số 0 chia cho số nào khác 0 cũng bằng 0 .  
  
Ta có:  
0 × 3 × 7 = 0 × 7 = 0.  
0 : 20 + 5 = 0 + 5 = 5.  
3 × 0 + 1 = 0 + 1 = 1.  
Vậy phép tính có kết quả bằng 0 là 0 × 3 × 7.  
**Đáp án:**  
0 × 3 × 7.

Câu **15**: [VD]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Kết quả của phép tính 5 × 9 − 15 là một số có hai chữ số có tích hai chữ số bằng [[0]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có: 5 × 9 − 15 = 45 − 15 = 30.  
Số 30 có tích hai chữ số bằng 3 × 0 = 0.  
Vậy số cần điền vào ô trống là 0.  
**Đáp án:**  
0.

Câu **16**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho phép so sánh trong hình dưới đây:  
  
Dấu thích hợp để điền vào ô trống trong hình trên để được phép so sánh đúng là

A. >

B. <

C. =

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
- Số 0 nhân với số nào cũng bằng 0 .  
- Số nào nhân với 0 cũng bằng 0 .  
- Số 0 chia cho số nào khác 0 cũng bằng 0 .  
  
Ta có:  
0 × 9 + 5 = 0 + 5 = 5.  
0 : 8 + 6 = 0 + 6 = 6.  
Vì 5 < 6 nên 0 × 9 + 5 < 0 : 8 + 6.  
**Đáp án:**  
< .

Câu **17**: [VD]

Bạn hãy chọn **tất cả**đáp án đúng.  
  
Dấu thích hợp điền vào ô trống từ trái qua phải để được phép tính đúng là

A. ×;:.

B. ×;+.

C. ×;×.

D. −;+.

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có:  
5 × 0 : 3 = 0 : 3 = 0.  
5 × 0 + 3 = 0 + 3 = 3.  
5 × 0 × 3 = 0 × 3 = 0.  
5 − 0 + 3 = 5 + 3 = 8.  
Vậy dấu thích hợp điền vào ô trống từ trái qua phải để được phép tính đúng là × ; : hoặc × ; × .  
**Đáp án:**  
× ; : .  
× ; × .

Câu **18**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Phép tính nào dưới đây có kết quả **không đúng**?

A. 30:3:2×0+24=24.

B. 0:5×8:2+20=25.

C. 10:5×8×0+2=2.

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có:  
Vì 30 : 3 : 2 × 0 + 24 = 10 : 2 × 0 + 24 = 5 × 0 + 24 = 0 + 24 = 24 nên 30 : 3 : 2 × 0 + 24 = 24 là phép tính đúng.  
Vì 0 : 5 × 8 : 2 + 20 = 0 × 8 : 2 + 20 = 0 : 2 + 20 = 0 + 20 = 20 nên 0 : 5 × 8 : 2 + 20 = 25 là phép tính sai.  
Vì 10 : 5 × 8 × 0 + 2 = 2 × 8 × 0 + 2 = 16 × 0 + 2 = 0 + 2 = 2 nên 10 : 5 × 8 × 0 + 2 = 2 là phép tính đúng.  
Vậy phép tính có kết quả **không đúng**là 0 : 5 × 8 : 2 + 20 = 25.  
**Đáp án:**  
0 : 5 × 8 : 2 + 20 = 25.

Câu **19**: [VD]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Biết x × 9 + 25 = 4 × 9 − 11.  
Giá trị của x là [[0]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có  
x × 9 + 25 = 4 × 9 − 11 x × 9 + 25 = 36 − 11 x × 9 + 25 = 25 x × 9 = 25 − 25 x × 9 = 0 x = 0 : 9 x = 0.  
Vậy số cần điền là 0.  
**Đáp án:**  
0.

Câu **20**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Phép tính nào dưới đây có kết quả lớn nhất?

A. 35:5×0+27.

B. 0:4×10+30.

C. 3×6×0+24. D. 36:4:3×0.

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có:  
35 : 5 × 0 + 27 = 7 × 0 + 27 = 0 + 27 = 27.  
0 : 4 × 10 + 30 = 0 × 10 + 30 = 0 + 30 = 30.  
3 × 6 × 0 + 24 = 18 × 0 + 24 = 0 + 24 = 24.  
36 : 4 : 3 × 0 = 9 : 3 × 0 = 3 × 0 = 0.  
Ta thấy 0 < 24 < 27 < 30 nên phép tính có kết quả lớn nhất là 0 : 4 × 10 + 30.  
**Đáp án:**  
0 : 4 × 10 + 30.

Câu **21**: [VD]

Bạn hãy chọn **tất cả**đáp án đúng.  
Phép tính nào dưới đây có kết quả đúng?

A. 5×10×0+30=30.

B. 0:3×8×1+26=27. C. 4×9×0+14=40.

D. 0:45:5:3=0.

Lời giải:

**Bước 1:**

Vì 5 × 10 × 0 + 30 = 50 × 0 + 30 = 0 + 30 = 30 nên 5 × 10 × 0 + 30 = 30 là phép tính đúng.  
Vì 0 : 3 × 8 × 1 + 26 = 0 × 8 × 1 + 26 = 0 × 1 + 26 = 0 + 26 = 26 nên 0 : 3 × 8 × 1 + 26 = 27 là phép tính sai.  
Vì 4 × 9 × 0 + 14 = 36 × 0 + 14 = 0 + 14 = 14 nên 4 × 9 × 0 + 14 = 40 là phép tính sai.  
Vì 0 : 45 : 5 : 3 = 0 : 5 : 3 = 0 : 3 = 0 nên 0 : 45 : 5 : 3 = 0 là phép tính đúng.  
**Đáp án:**  
5 × 10 × 0 + 30 = 30.  
0 : 45 : 5 : 3 = 0.

Câu **22**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
  
Dấu thích hợp để điền vào ô trống là

A. =. B. <.

C. >.

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có: 4 × 9 × 0 + 36 = 36 × 0 + 36 = 0 + 36 = 36.  
0 : 3 × 10 + 35 = 0 × 10 + 35 = 0 + 35 = 35.  
Vì 36 > 35 nên 4 × 9 × 0 + 36 > 0 : 3 × 10 + 35.  
**Đáp án:**  
> .